TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 24/2021/HNGĐ-ST Ngày: 24-02-2021 V/v: " Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Tấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông: Trần Minh Út

2.Bà: Nguyễn Kim Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Bà Võ Thúy Nhị-Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 338/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 về việc *"tranh chấp ly hôn và nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 25 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Cẩm G, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Trú tại: Ấp C, xã K, huyện T, tỉnh M.

2- Bị đơn: Anh Đặng Văn G1, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Đ, xã P, huyện H, tỉnh M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Cẩm G trình bày: Anh Đặng Văn G1 và chị Nguyễn Cẩm G kết hôn vào năm 2013. Thời gian đầu anh, chị chung sống rất hạnh phúc. Sau đó, phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xúc phạm lẫn nhau. Mặc dù anh chị được gia đình hàn gắn nhưng không thành. Nay, chị xét thấy cuộc sống không hạnh phúc, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Văn G1.

Về con chung: Anh Đặng Văn G1 và chị Nguyễn Cẩm G có 01 người con chung tên Đặng Gia Giúp B(giới tính nam), sinh ngày 22/01/2014. Khi ly hôn chị G đồng ý giao con cho anh G1 trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đặng Văn G1 trình bày: Về hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng và con chung chị G trình bày là đúng. Nay anh Đặng Văn G1 đồng ý ly hôn với chị G. Anh Đặng Văn G1 và chị Nguyễn Cẩm G có 01 người con chung tên Đặng Gia B (giới tính nam), sinh ngày 22/01/2014. Khi ly hôn anh Anh Đặng Văn G1 đồng ý trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cấp việc cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên Tòa, kiểm sát viên sau khi phát biểu việc chấp hành pháp luật tố tụng là đúng và đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Cẩm G, chi Nguyễn Cẩm G được ly hôn với anh Đặng Văn G1. Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Đặng Văn G1 và chị Nguyễn Cẩm G về việc: Anh Đặng Văn G1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Đặng Gia B (giới tính nam), sinh ngày 22/01/2014. Chị Nguyễn Cẩm G có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được làm rõ tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Cẩm G yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Văn G1 là tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Anh Đặng Văn G1 và chị Nguyễn Cẩm G có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Đặng Văn G1 và chị Nguyễn Cẩm G theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Cẩm G với anh Đặng Văn G1 thấy rằng: Anh Đặng Văn G1 và chị Nguyễn Cẩm G kết hôn vào năm 2002, có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu anh, chị chung sống rất hạnh phúc. Sau đó, phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xúc phạm lẫn nhau. Đồng thời, anh Đặng Văn G1 cũng đồng ý ly hôn với chị G. Do đó, xét thấy mâu thuẫn giữa anh Đặng Văn G1 và chị Nguyễn Cẩm G là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Cẩm G được ly hôn với anh Đặng Văn G1.

[3] Về con chung: Anh Đặng Văn G1 và chị Nguyễn Cẩm G có 01 người con chung tên Đặng Gia B (giới tính nam), sinh ngày 22/01/2014. Khi ly hôn anh Anh Đặng Văn G1 và chị Nguyễn Cẩm G thỏa thuận với nhau giao con chung cho anh Đặng Văn G1 trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, việc thỏa thuận giữa anh Đặng Văn G1 và chị Nguyễn Cẩm G là phù hợp nên được công nhận. Về cấp dưỡng nuôi con

do anh Đặng Văn G1 và chị Nguyễn Cẩm G không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung. Anh Đặng Văn G1 và chị Nguyễn Cẩm G không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[5]Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Cẩm G phải chịu 300.000 đồng, chị đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Cẩm G, chị Nguyễn Cẩm G được ly hôn với anh Đặng Văn G1.

2- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Đặng Văn G1 và chị Nguyễn Cẩm G về việc: Anh Đặng Văn G1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Đặng Gia B (giới tính nam), sinh ngày 22/01/2014. Chị Nguyễn Cẩm G có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

3- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Cẩm G phải chịu 300.000 đồng, chị đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012251 ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân được chuyển thu.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi CụcTHADS huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- UBND xã Khánh Hưng, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Minh Tấn